

Số: 22/2021/QĐST- DS

Sầm Sơn, ngày 26 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16/4/2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 27/2021/TLST- DS ngày 29/3/2021 về việc “ *Tranh chấp nợ phường và hợp đồng vay tài sản.*”

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lê Văn H – sinh năm 1954 và bà Chu Thị V – sinh năm: 1959.

Cùng địa chỉ: Khu phố K, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Bà Dương Thị L – sinh năm: 1962.

Địa chỉ: Khu phố K, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số nợ: Bà Dương Thị L có trách nhiệm trả cho ông Lê Văn H, bà Chu Thị V 157.300.000 đồng (một trăm năm mươi bảy triệu ba trăm nghìn đồng) tiền nợ phường, 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) tiền nợ vay và 5 chỉ vàng hiệu Kim Chung. Hai bên thống nhất quy đổi 1 chỉ vàng hiệu Kim Chung tương đương 5.200.000 đồng (năm triệu hai trăm nghìn đồng). 05 chỉ vàng hiệu Kim Chung thành tiền là 5. 200.000 đồng x 5 = 26.000.000 đồng (hai mươi sáu triệu đồng). Tổng số tiền vay, tiền phường và tiền 05 chỉ vàng hiệu Kim Chung là 283.300.000 đồng (Hai trăm tám mươi ba triệu, ba trăm nghìn đồng).

Về thời gian, phương thức trả nợ:

Ngày 25/7/2021 trả 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

Ngày 01/11/2021 trả 05 chỉ vàng hiệu Kim Chung. Hai bên thống nhất quy đổi 05 chỉ vàng hiệu Kim Chung thành tiền: $5.200.000 \text{ đồng} \times 5 = 26.000.000 \text{ đồng}$. Nếu có vàng sẽ trả bằng vàng nếu không có vàng sẽ trả bằng tiền quy đổi tương đương là 26.000.000 đồng (hai mươi sáu triệu đồng).

Ngày 25/11/2022 trả 157.300.000 đồng (một trăm năm mươi bảy triệu, ba trăm nghìn đồng).

Đến hạn mà bà Dương Thị L vi phạm một trong các kỳ trả nợ thì ông Lê Văn H, bà Chu Thị V có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền thi hành toàn bộ số tiền trên.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Về án phí: Bà Dương Thị L phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm (Sau khi đã được xem xét giảm 50% án phí) là: 3.541.000 đồng (Ba triệu năm trăm bốn mươi mốt nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Sầm Sơn;
- Chi cục THADS TP. Sầm Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Hùng